

THÔNG TIN

VENEZUELA: TỪ BÙNG NỔ ĐẾN SỤP ĐỔ CỦA
MỘT NHÀ NƯỚC DẦU MỎ - “PETROSTATE”

Kể từ khi dầu mỏ được phát hiện vào những năm 1920, thì Venezuela trở thành quốc gia có trữ lượng dầu lớn nhất thế giới. Dầu mỏ đã đưa Venezuela bước vào thời kỳ bùng nổ kinh tế, trở thành một trong những quốc gia thịnh vượng nhất Mỹ Latinh những năm sau đó, nhưng chính từ sự quản trị yếu kém của chính phủ trong nhiều thập kỷ đã khiến Venezuela rơi vào tình trạng khủng hoảng về kinh tế và chính trị như hiện nay. Với quá trình phát triển kinh tế dựa vào nguồn thu từ dầu mỏ khiến Venezuela được gắn với tên gọi là “Petrostate” tạm dịch là “Nhà nước dầu mỏ”.

Đôi nét về mô hình “Petrostate”

Thuật ngữ được sử dụng không chính thức “Petrostate”¹ đang gắn liền với Venezuela với ba đặc điểm là: i) doanh thu của chính phủ phụ thuộc chủ yếu vào xuất khẩu dầu và khí tự nhiên; ii) quyền lực kinh tế và chính trị chi tập trung vào một số người; và iii) thể chế chính trị yếu và tham nhũng lan rộng².

Một đất nước với nguồn tài nguyên dồi dào sẽ thu hút được dòng vốn đầu tư nước ngoài, từ đó dẫn đến sự tăng giá

của đồng nội tệ và thúc đẩy nhập khẩu. Điều này khiến cơ cấu lao động chuyển từ các lĩnh vực khác của nền kinh tế, như nông nghiệp và sản xuất sang ngành công nghiệp. Khi các ngành công nghiệp xuất khẩu thâm dụng lao động, thất nghiệp có thể tăng lên và đất nước có thể phát triển theo cách phụ thuộc không lành mạnh vào xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên. Các nền kinh tế “Petrostate” sau đó rất dễ bị tổn thương trước những biến động khó lường của giá năng lượng toàn cầu. Do Petrostate phụ thuộc nhiều hơn vào doanh thu xuất khẩu dầu mỏ và ít hơn vào thuế, nên quan hệ giữa chính phủ và người dân không chặt chẽ. Từ đây cũng làm nảy sinh ra những vấn đề như sự chuyên quyền, thiếu minh bạch, tham nhũng,...

Venezuela là nguyên mẫu của một “Petrostate”. Dầu mỏ đã đóng một vai trò chủ đạo trong vận may của đất nước hơn một thế kỷ sau khi được phát hiện vào đầu thế kỷ XX. Nhưng sự sụt giảm giá dầu từ hơn 100 USD/thùng vào năm 2014 xuống mức thấp dưới 30 USD/thùng vào đầu năm 2016 đã đẩy Venezuela vào vòng xoáy kinh tế và chính trị. Và hiện nay, Venezuela đang trong tình trạng là:

Sự phụ thuộc nặng nề vào dầu mỏ: Xuất khẩu dầu mỏ chiếm 98% doanh thu xuất khẩu và 50% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Venezuela.

Sản lượng dầu giảm: Sản lượng dầu của Venezuela đã giảm trong nhiều thập kỷ qua. Trong tháng 6/2018 sản lượng khai thác dầu đã giảm xuống còn 1,5 triệu thùng/ngày, mức thấp nhất trong 30 năm qua³.

Nợ tăng vọt: Hiện Venezuela cần phải thanh toán tổng cộng các khoản nợ và lãi vay lên đến 150 tỷ USD⁴, trong khi đó nước này chỉ còn 9,6 tỷ USD tiền dự trữ ngoại hối, mức thấp nhất trong 15 năm⁵.

Siêu lạm phát: Lạm phát hàng năm của Venezuela đang ở mức hơn 50.000%, và theo dự báo của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), tỷ lệ lạm phát tại Venezuela có thể sẽ ở mức 1.370.000% năm 2018 và đến năm 2019, con số này có thể lên tới 10.000.000%, với GDP sụt giảm 5%⁶.

Kinh tế suy thoái: Năm 2018 sẽ là năm thứ 5 liên tiếp quốc gia Nam Mỹ này rơi vào suy thoái kinh tế.

Tất cả những yếu tố này đã gây ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo tàn khốc, các hàng hóa cơ bản, như lương thực - thực phẩm và vật tư y tế không đủ đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân. Năm 2017, người dân Venezuela đã mất trung bình 24 pound trọng lượng cơ thể, 9/10 người sống trong nghèo khổ và khoảng 1/10 người đã rời bỏ đất nước.

Con đường đưa Venezuela trở thành một "Petrostate"

Một số cột mốc kinh tế và chính trị đánh dấu con đường đưa Venezuela trở thành "Petrostate":

Phát hiện các mỏ dầu: Vào năm 1922, trên một cánh đồng trong lưu vực Maracaibo các nhà địa chất của Royal Dutch Shell tại La Rosa đã tìm thấy dầu và bắt đầu khai thác với sản lượng là 100.000 thùng mỗi ngày. Trong những năm tiếp theo, sản lượng khai thác dầu lên đến 137 triệu mỗi ngày, khiến Venezuela chỉ đứng sau Mỹ về tổng sản lượng vào năm 1929. Đến năm 1935, dầu mỏ chiếm 90% xuất khẩu. Trong thập niên 1930, chỉ có ba công ty nước ngoài là Royal Dutch Shell, Gulf, và Standard Oil, kiểm soát 98% thị trường dầu lửa của Venezuela. Chính phủ Venezuela lúc này tìm cách cải tổ ngành dầu mỏ để tăng ngân sách nhà nước bằng cách thông qua Luật Hydrocarbons năm 1943 yêu cầu các công ty nước ngoài phải trả một nửa lợi nhuận từ dầu mỏ cho nhà nước. Trong vòng năm năm, ngân sách nhà nước đã tăng gấp sáu lần.

Gia nhập OPEC: Năm 1960, Venezuela cùng với Iran, Iraq, Kuwait và Arab Saudi trở thành thành viên sáng lập Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC). Thông qua tổ chức, các nhà sản xuất dầu mỏ lớn nhất thế giới đã điều phối giá cả. Cùng năm đó, Venezuela đã thành lập công ty dầu khí nhà nước đầu tiên và tăng thuế thu nhập của các công ty dầu mỏ lên 65% lợi nhuận.

Khủng hoảng dầu mỏ những năm 1970: Năm 1973, lệnh cấm vận OPEC kéo dài 5 tháng đối với các quốc gia ủng hộ Israel trong Chiến tranh Yom Kippur khiến giá dầu tăng gấp bốn lần và đưa Venezuela trở thành quốc gia có thu nhập bình quân đầu người cao nhất Mỹ Latinh. Trong hai năm, ngân sách nhà nước đã tăng thêm 10 tỷ USD. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian từ năm 1972 đến năm 1997, người ta ước tính có đến 100 tỷ USD bị biến thù.

Thành lập PDVSA: Năm 1976, trong bối cảnh bùng nổ dầu mỏ, Tổng thống Carlos Andres Perez đã quốc hữu hóa ngành công nghiệp dầu mỏ, thành lập Tập đoàn dầu khí quốc gia (PDVSA) thuộc sở hữu nhà nước để giám sát tất cả các hoạt động thăm dò, sản xuất, lọc dầu và xuất khẩu dầu. PDVSA hợp tác với các công ty dầu khí nước ngoài và nắm giữ 60% vốn cổ phần trong các liên doanh, và tập đoàn này hoạt động với sự điều tiết tối thiểu của chính phủ.

Khủng hoảng kinh tế do giá dầu giảm những năm 1980: Giá dầu toàn cầu giảm mạnh trong thập niên 1980, lạm phát Venezuela tăng vọt, cộng thêm việc phá giá tiền tệ, chính sách kinh tế thất bại và những mâu thuẫn nội bộ đã dẫn đến hai cuộc đảo chính vào năm 1992 nhưng đều thất bại. Tuy nhiên đây là cơ hội để sĩ quan Hugo Chavez giành được nhiều thiện cảm của nhân dân Venezuela, nhờ đó đã chiến thắng trong cuộc bầu cử Tổng thống Venezuela năm 1998 với tỷ lệ 56%.

Cuộc cách mạng Bolivar của Chavez: Chavez được bầu làm tổng thống năm 1998, ông cam kết sử dụng nguồn thu từ dầu mỏ để giảm nghèo và bất bình đẳng. Ông đã mở rộng các dịch vụ xã hội và giảm 20% nghèo đói, đồng thời đã thực hiện một số bước làm giảm sản lượng dầu một cách lâu dài và ổn định, đạt đỉnh vào cuối những năm 1990 và đầu những năm 2000. Trong suốt nhiệm kỳ tổng thống của Chavez (1998-2013), trữ lượng dầu chiến lược giảm dần và nợ chính phủ tăng gấp đôi. Chavez cũng mở rộng quyền lực của Tổng thống qua việc thay đổi Hiến pháp về nhiệm kỳ Tổng thống, kiểm soát Tòa án tối cao, đóng cửa nhiều ngân hàng tư nhân, quốc hữu hóa hàng trăm doanh nghiệp tư nhân và các tài sản thuộc sở hữu nước ngoài.

Khủng hoảng kinh tế - chính trị hiện nay: Vào giữa năm 2014, giá dầu toàn cầu sụt giảm và nền kinh tế của Venezuela trong tình trạng rơi tự do. Tổng thống Maduro củng cố quyền lực thông qua sự đàn áp chính trị, thao túng bầu cử và đưa ra một số yêu cầu như tăng thêm quyền cho tổng thống và giải tán Quốc hội. Chính vì thế, năm 2017, trước làn sóng biểu tình của người dân Venezuela, Chính phủ Maduro đã ban hành lệnh cấm biểu tình trên toàn quốc và xử phạt nặng những người vi phạm. Vào tháng 5/2018, ông Maduro tái tranh cử trong một cuộc đua mà Mỹ cho rằng không công bằng và phi dân chủ.

Kết luận

Nhìn vào quá trình dẫn đến khủng hoảng kinh tế chính trị hiện nay của Venezuela là một câu chuyện cảnh báo có thể có đối với các nước đang phát triển dồi dào về tài nguyên. Vấn đề đặt ra đó là cách ứng xử của một quốc gia đối với tài nguyên. Một quốc gia phát hiện ra nguồn tài nguyên sau khi đã hình thành các thể chế dân chủ mạnh mẽ thường có khả năng tránh rủi ro là phụ thuộc nặng nề vào tài nguyên tốt hơn. Ví dụ, Na Uy có được sự tăng trưởng kinh tế ổn định kể từ những năm 1960, khi một trữ lượng dầu lớn được phát hiện ở Biển Bắc, và hiện nay, dầu chiếm 22% GDP của đất nước và hơn 80% xuất khẩu của Na Uy. Ngược lại, nếu một quốc gia phát hiện ra nguồn tài nguyên dồi dào trước khi phát triển cơ sở hạ tầng nhà nước, thì nguy cơ lâm vào tình trạng giống như Venezuela hiện nay là khó tránh. Tuy nhiên, điểm mấu chốt là cách chính phủ sử dụng và quản lý tài nguyên như thế nào để đạt được hiệu quả kinh tế, thì đó

chính là sự minh bạch trong quản lý và khai thác một cách có kiểm soát. Bên cạnh đó, hiện nay, sự thay đổi toàn cầu từ năng lượng hóa thạch sang năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời hoặc gió sẽ buộc các "Petrostate" như Venezuela phải đa dạng hóa nền kinh tế của họ ■

Chú thích:

1. Với ba đặc điểm này thì, các quốc gia sau được liệt vào danh sách "Petrostate" là: Algeria, Cameroon, Chad, Ecuador, Indonesia, Iran, Libya, Mexico, Nigeria, Oman, Qatar, Nga, Arab Saudi, Các tiểu vương quốc Arab thống nhất (UAE), và Venezuela
2. <https://www.cfr.org/article/venezuela-rise-and-fall-petrostate>
3. <https://baomoi.com/san-luong-dau-cua-venezuela-giam-xuong-muc-thap-nhat-trong-30-nam/c/26854423.epi>
4. <http://cafebiz.vn/venezuela-chinh-thuc-vo-no-chim-sau-vao-khung-hoang-201711150932488.chn>
5. <https://nhadautu.vn/venezuela-thien-duong-dau-mo-chinh-thuc-vo-no-d4492.html>
6. <https://baomoi.com/imf-du-bao-lam-phat-tai-venezuela-tang-phi-ma-vao-nam-2019/c/28097130.epi>

Nguyễn Thùy Dương lược dịch từ bài viết "Venezuela: The Rise and Fall of a Petrostate" trên trang: <https://www.cfr.org/article/venezuela-rise-and-fall-petrostate>, và bổ sung thêm thông tin.